

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG					
1	Vụ Kinh tế và Xã hội số - Bộ Khoa học và Công nghệ	Mục 1	Đối với các dự thảo dịch từ Tiêu chuẩn quốc tế, đề nghị Quý Trung tâm gửi kèm bản Tiêu chuẩn quốc tế làm cơ sở đối chiếu trong quá trình góp ý, hoàn thiện dự thảo.	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Ban soạn thảo ghi nhận yêu cầu đối chiếu dự thảo TCVN với các tiêu chuẩn quốc tế được sử dụng làm cơ sở xây dựng và sẽ xác định rõ tên, số hiệu, phiên bản của các tiêu chuẩn ETSI có liên quan trong hồ sơ dự thảo, đồng thời bổ sung nội dung thuyết minh, đối chiếu các nội dung được giữ nguyên, điều chỉnh hoặc bổ sung. Việc cung cấp toàn văn tiêu chuẩn quốc tế được thực hiện trong phạm vi quyền khai thác, sử dụng và quy định về bản
		Mục 2	Đối với các dự thảo do Quý Trung tâm biên soạn, do không có tài liệu tiêu chuẩn quốc tế tương ứng làm tham chiếu, viện	Tiếp thu	

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
			dẫn, đề nghị Quý Trung tâm cân nhắc tính chính xác của dự thảo.		quyền đối với tài liệu đó. Sau khi tổng hợp, xử lý ý kiến góp ý, nội dung kết quả tham vấn, giải trình và tiếp thu ý kiến sẽ được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan chủ trì và Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo điểm d khoản 1 Điều 8 Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN.

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
		Mục 3.1.24	Đề nghị rà soát, điều chỉnh các thuật ngữ chuyên ngành tại mục 3.1.24, thuật ngữ "Relying party" được dịch là "Bên thứ ba" chưa đảm bảo nội hàm "Relying party" là bên nhận và sử dụng dữ liệu đã ký số, cần được dịch là "Bên tin cậy" hoặc "Bên sử dụng chữ ký/dịch vụ". Thuật ngữ "Bên thứ ba" (Third party) mang ý nghĩa pháp lý hoàn toàn khác.	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Ban soạn thảo điều chỉnh như sau: "3.1.24 Bên tin cậy (relying party) Bên nhận dữ liệu ký số hoặc sử dụng hoặc ứng dụng để xác minh/tin cậy dấu thời gian"

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
2	Vụ Pháp chế	Góp ý chung	1. Đề nghị đơn vị chủ trì rà soát đảm bảo đầy đủ hồ sơ, thực hiện đúng trình tự, thủ tục xây dựng TCVN được quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BKHCN, đồng thời rà soát thể thức, kỹ thuật trình bày theo quy định tại TCVN 1-2:2025 Xây dựng tiêu chuẩn – Phần 2: Quy định về trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo tại các nội dung có liên quan là: Ban soạn thảo tiếp thu, rà soát, điều chỉnh dự thảo TCVN đảm bảo tuân thủ quy định tại TCVN 1-2:2025 Xây dựng tiêu chuẩn – Phần 2: Quy định về trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
		Góp ý chung	2. Điều 23 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật quy định: “Tiêu chuẩn được áp dụng trên nguyên tắc tự nguyện”, tuy nhiên các dự thảo TCVN đang sử dụng nhiều từ “phải” trong các nội dung dẫn chiếu, áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế; đồng thời quy định quản lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân; tổ chức phải thực hiện;.... Đề nghị cơ quan chủ trì rà soát và chỉnh	Tiếp thu một phần	Tiếp thu ý kiến góp ý, bảo lưu một phần. 1. Điều 23 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 đã được bãi bỏ theo khoản 24 Điều 1 Luật số 70/2025/QH15. Tuy nhiên, nguyên tắc tự nguyện áp dụng tiêu chuẩn tiếp tục được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10a của Luật, theo đó tiêu chuẩn quốc gia được áp dụng trên cơ sở tự nguyện và là cơ sở cho hoạt động đánh giá sự phù hợp.

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
			lý để đảm bảo không đặt ra nghĩa vụ pháp lý hay làm cho TCVN trở thành văn bản bắt buộc áp dụng.		2. Việc sử dụng từ “phải” trong dự thảo TCVN không nhằm đặt ra nghĩa vụ pháp lý buộc mọi tổ chức, cá nhân phải áp dụng tiêu chuẩn, mà dùng để thể hiện các yêu cầu kỹ thuật, yêu cầu quản lý hoặc điều kiện cần đáp ứng khi tổ chức, cá nhân lựa chọn áp dụng tiêu chuẩn hoặc tuyên bố sự phù hợp với tiêu chuẩn đó. Đây là cách diễn đạt yêu cầu mang tính quy phạm trong tiêu chuẩn, đồng thời bảo đảm nội dung TCVN phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế được chấp nhận làm cơ sở xây dựng.

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
					Trường hợp tổ chức, cá nhân không lựa chọn áp dụng hoặc không công bố áp dụng TCVN thì các yêu cầu sử dụng từ “phải” trong TCVN không tự thân làm phát sinh nghĩa vụ pháp lý đối với tổ chức, cá nhân đó. Trên cơ sở đó, Ban soạn thảo sẽ rà soát lại nội dung trong dự thảo TCVN đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật tại Việt Nam.
2	Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và		Không có ý kiến bổ sung		

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
	Khuyến công (Cục ĐCK), Bộ Công Thương				

3	Bộ Nội vụ	Mục A.3.4.6.1	Tại mục A.3.4.6.1 của dự thảo TCVN mới chỉ quy định “SSASP phải lưu giữ các bản ghi dữ liệu kiểm toán (audit data records) trong ít nhất 7 năm sau khi bất kỳ chứng thư chữ ký số nào dựa trên các bản ghi này không còn hợp lệ, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.” Đề nghị nghiên cứu bổ sung việc duy trì khả năng xác minh chữ ký đối với tài liệu cần lưu trữ dài hạn hoặc vĩnh viễn. Lý do: Đối với tài liệu số có thời hạn bảo quản dài hạn hoặc bảo quản vĩnh viễn theo quy định pháp luật về lưu trữ, tổ chức cung cấp dịch vụ cần bảo đảm khả năng xác minh tính hợp lệ của chữ ký số trong suốt thời hạn bảo quản thông qua việc lưu giữ đầy đủ các thông tin kiểm chứng hoặc áp dụng cơ chế tăng	Tiếp thu một phần	Tiếp thu ý kiến góp ý, bảo lưu một phần. Ban soạn thảo thống nhất rằng, đối với tài liệu điện tử có thời hạn bảo quản dài hạn hoặc bảo quản vĩnh viễn, việc duy trì các thông tin, bằng chứng cần thiết để có thể xác minh chữ ký số trong tương lai là cần thiết nhằm bảo đảm tính xác thực, tính toàn vẹn và khả năng kiểm chứng của tài liệu. Tuy nhiên, mục A.3.4.6.1 của dự thảo TCVN quy định về việc lưu trữ bản ghi dữ liệu kiểm toán của tổ chức cung cấp dịch vụ ứng dụng ký số trên máy chủ – SSASP. Quy định này được xây dựng tương ứng với yêu cầu OVR-6.4.6-01 của ETSI TS 119 431-1, theo đó SSASP phải lưu giữ bản ghi dữ liệu kiểm toán trong ít nhất 07 năm sau khi chứng thư chữ ký số dựa trên các bản ghi đó không còn hiệu lực, trong phạm vi giới hạn của pháp luật áp dụng. Mục A.3.4.6.1 chỉ quy định về thời hạn lưu giữ bản ghi dữ liệu kiểm toán, tức các nhật ký ghi nhận hoạt động của hệ thống ký số
---	-----------	---------------	---	-------------------	--

			cường chữ ký số dài hạn (Long-term Validation - LTV). Quy định này nhằm bảo đảm khả năng kiểm chứng giá trị pháp lý của chữ ký số ngay cả khi chứng thư chữ ký số đã hết hiệu lực hoặc bị thu hồi.		từ xa nhằm phục vụ truy vết, kiểm toán và xử lý sự cố. Các bản ghi này không phải là dữ liệu dùng trực tiếp để xác minh chữ ký số trong dài hạn. Việc duy trì khả năng xác minh chữ ký số đối với tài liệu bảo quản dài hạn hoặc vĩnh viễn liên quan đến các cơ chế khác như lưu giữ chứng thư chữ ký số, thông tin trạng thái thu hồi, dấu thời gian và dữ liệu xác thực dài hạn. Đối với việc thời gian bảo quản dài hạn hoặc bảo quản vĩnh viễn theo quy định pháp luật về lưu trữ là thuộc phạm vi của tiêu chuẩn về dịch vụ lưu trữ và xác nhận tính toàn vẹn của thông điệp dữ liệu. Vì vậy, Ban soạn thảo không bổ sung yêu cầu này vào mục A.3.4.6.1 để tránh làm thay đổi phạm vi và trách nhiệm của SSASP.
--	--	--	---	--	--

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
4	Bộ Quốc phòng	Ý kiến chung trong công văn	1. Đề nghị nghiên cứu, bổ sung một điều khoản chung cho toàn bộ 8 dự thảo tiêu chuẩn nội dung: “Đối với việc triển khai các hệ thống dịch vụ tin cậy phục vụ mạng thông tin dùng riêng của các cơ quan Đảng, Nhà nước và Quốc phòng-An ninh, việc sử dụng các thiết bị mật mã, thuật toán mật mã và đánh giá hợp chuẩn phải tuân thủ các quy định của pháp luật	Tiếp thu một phần	Tiếp thu ý kiến góp ý, bảo lưu một phần. - Căn cứ khoản 2 Điều 50 Luật Giao dịch điện tử quy định Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm trước Chính phủ trong việc chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ thực hiện quản lý nhà nước về giao dịch điện tử và khoản 4 Điều 50 Luật Giao dịch điện tử năm 2023 quy định Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thực hiện quản lý nhà nước về giao dịch điện tử trong lĩnh vực cơ yếu, chữ ký số chuyên

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
			về Cơ yếu và hướng dẫn của Ban Cơ yếu Chính phủ” nhằm đảm bảo tuân thủ quy định về cơ yếu và thống nhất trong quá trình triển khai.		dùng công vụ trên cơ sở tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chữ ký số theo quy định của pháp luật. Theo đó, các dự thảo TCVN quy định yêu cầu kỹ thuật chung làm cơ sở cho việc triển khai và đánh giá các dịch vụ tin cậy; - Việc sử dụng sản phẩm, thiết bị và thuật toán mật mã để bảo vệ thông tin bí mật nhà nước vẫn phải tuân thủ pháp luật về cơ yếu và quy định của cơ quan có thẩm quyền. Các nghĩa vụ này đã được pháp luật chuyên ngành quy định trực tiếp, nên không cần

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
					thiết lập lại trong từng TCVN; đồng thời việc không bổ sung nội dung đề xuất không làm loại trừ trách nhiệm tuân thủ pháp luật về cơ yếu của các tổ chức, cá nhân có liên quan. Do đó, Ban soạn không bổ sung thêm điều khoản đề xuất vào dự thảo TCVN.
CA công cộng					

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
1	Công ty TNHH Tư vấn - Thương mại Khánh Linh (WINCA)	1.1. Mục lục liệt kê	Mục lục liệt kê A.2, A.2.1 rồi nhảy sang A.2.3 mà không có A.2.2 - Góp ý: cần bổ sung nội dung A.2.2 hoặc xem xét lại việc đánh số để đảm bảo tính liên tục	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo tại nội dung Mục lục, bảo đảm tính đầy đủ, liên tục và thống nhất với nội dung của dự thảo TCVN.
		1.1. Mục lục liệt kê	Mục lục lộn xộn ở các mục B.1.2, B.1.2.1, B.1.3.2, B.1.3.3, B.1.3.4 sau đó lại có B.1.3 (Kiến trúc) - Góp ý: sắp xếp lại cho trật tự	Tiếp thu	

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
		1.2. Liên kết với pháp luật Việt Nam	Trong dự thảo có nói đến “pháp luật về Giao dịch điện tử” nhưng không có điều khoản nào tham chiếu đến Luật giao dịch điện tử, Nghị định 23/2025, Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân, Nghị định 356/2025. - Góp ý: cần bổ sung trong Tài liệu viện dẫn hoặc trong 1 số các điều khoản có liên quan cần viện dẫn các quy định pháp luật tại Việt Nam. Ví dụ: Vấn đề:	Tiếp thu một phần	Tiếp thu ý kiến góp ý, bảo lưu một phần. Ban soạn thảo tiếp thu về tinh thần và nguyên tắc của ý kiến góp ý nhằm bảo đảm các tổ chức áp dụng TCVN tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật Việt Nam có liên quan. Tuy nhiên, không tiếp thu đề xuất bổ sung các văn bản pháp luật vào mục Tài liệu viện dẫn hoặc quy định lại các nghĩa vụ pháp lý trong nội dung TCVN. Theo mục 3.3.7 về ràng buộc bên ngoài và Điều 4 của TCVN 1-2:2025, tiêu chuẩn không được bao gồm các yêu cầu luật định, chế định hoặc nghĩa

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
			A.3.7.4 chỉ có một điều khoản (REO-7.13-05 của ETSI EN 319 401) cần viện dẫn hoặc tham chiếu đến Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân, Nghị định 356/2025 hoặc TSP cần phải có chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân.		vụ phát sinh từ quy định pháp luật. Đồng thời, mục 10.2 quy định danh mục Tài liệu viện dẫn không bao gồm quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật; trường hợp cần cung cấp thông tin tham khảo, các văn bản này có thể được liệt kê trong Thư mục tài liệu tham khảo theo Điều 21. Vì vậy, Ban soạn thảo không bổ sung Luật Giao dịch điện tử, Nghị định số 23/2025/NĐ-CP, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và Nghị định số 356/2025/NĐ-CP vào mục Tài liệu viện dẫn và bổ sung các văn bản luật liên quan vào Thư mục tài liệu

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
					tham khảo. Việc không viện dẫn cụ thể các văn bản này không loại trừ hoặc miễn trừ trách nhiệm của tổ chức áp dụng tiêu chuẩn trong việc tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
		1.3. Vấn đề: B.5.2.2	B.5.2.2 chỉ khuyến nghị sử dụng ETSI TS 119 312, với chú thích "có thể thay thế bởi các khuyến nghị quốc gia" nhưng không nêu rõ khuyến nghị quốc gia đó là gì. - Góp ý: Cần tham chiếu đến (các) thuật toán được quy định trong các văn bản/TCVN đã được thông qua	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo tại điều B5.2.2 thành: "B.5.2.2 Các thuật toán mật mã được sử dụng nên được lựa chọn từ các thuật toán được khuyến nghị trong TCVN 14617:2026." Đây là TCVN về yêu cầu đối với chữ ký số và chứng thư chữ ký số đang trong quá trình công bố, trong đó có đề cập tới tiêu chuẩn thuật toán khuyến nghị, bắt buộc áp dụng.

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
		1.4. Vấn đề A.3.3.1.4	Vấn đề A.3.3.1.4 quy định "phiên ký phải kết thúc chậm nhất 2 giờ sau khi kết thúc quy trình xác minh danh tính" - Góp ý: cần bóc tách thành 2 t/h: + Ký đơn lẻ: thời gian quy định cho 1 phiên ký là 02 giờ hoặc có thể thấp hơn + ký bó hoặc liên kết với 1eID hoặc đảm bảo 1 liên kết mạnh thì thời gian phiên ký có thể tăng	Tiếp thu một phần	Tiếp thu ý kiến góp ý, bảo lưu một phần. Ban soạn thảo giải trình như sau: Tiếp thu một phần ý kiến góp ý để làm rõ cách áp dụng. Việc ký đơn lẻ hoặc ký bó và phương thức xác thực là hai vấn đề khác nhau: ký đơn lẻ/ký bó liên quan đến số lượng tài liệu được tham chiếu trong SAD, trong khi thời hạn phiên ký phụ thuộc vào phương thức liên kết xác thực. Mục A.3.3.1.13 đã cho phép một SAD chứa tham chiếu của tất cả tài liệu được ký trong cùng một phiên, do đó đã bao quát trường

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
			lên hoặc tùy thuộc vào quy định của TSP nhưng ko được vượt ngưỡng thời gian quy định.		hợp ký bó. Yêu cầu tại A.3.3.1.14 chỉ áp dụng khi việc xác thực được liên kết trực tiếp với danh tính; trong trường hợp này, phiên ký không được vượt quá 02 giờ và TSP có thể quy định thời hạn ngắn hơn. Trường hợp xác thực được liên kết với phương tiện eID thì giới hạn 02 giờ nêu trên không áp dụng, do các yếu tố xác thực bảo đảm liên kết mạnh với danh tính; thời hạn sử dụng phải được TSP xác định trong chính sách dịch vụ trên cơ sở đánh giá rủi ro và mức bảo đảm của phương tiện eID. Vì vậy, Ban soạn thảo giữ nguyên cấu trúc yêu

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
					cầu và chỉnh lý nội dung giải thích để tránh nhầm lẫn giữa ký bó với phương thức xác thực.
		1.5. Ký bó	Trong dự thảo không đề cập đến ký số hàng loạt (Batch Signing) - Góp ý: cần bổ sung điều khoản quy định, định nghĩa về ký số hàng loạt. ví dụ: định nghĩa, điều kiện cho phép, xác thực ủy quyền, giới hạn số lượng tài liệu/phiên ký...	Bảo lưu	Tiếp thu ý kiến góp ý, bảo lưu; Giải trình lý do bảo lưu như sau: Hai tiêu chuẩn ETSI TS 119 431-1 và ETSI TS 119 431-2 được sử dụng làm cơ sở xây dựng dự thảo không quy định hoặc định nghĩa riêng thuật ngữ “ký số hàng loạt”. Tuy nhiên, trường hợp ký nhiều tài liệu đã được bao quát tại mục A.3.3.1.13, theo đó một phiên ký được liên kết với một SAD

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
					chứa tham chiếu của tất cả các tài liệu sẽ được ký trong phiên; người ký phải thực hiện hành động rõ ràng để chấp thuận việc ký các tài liệu cụ thể được tham chiếu trong SAD. Phần nội dung tại phụ lục B về tạo chữ ký số AdES cũng cho phép thành phần dịch vụ tiếp nhận một hoặc nhiều tài liệu hoặc giá trị băm của tài liệu cần ký. Do đó, Ban soạn thảo không bổ sung một loại hình ký số riêng hoặc quy định cứng giới hạn số lượng tài liệu trong mỗi phiên;

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
					số lượng tài liệu và các giới hạn vận hành cụ thể do TSP xác định trong chính sách, quy chế chứng thực hoặc điều khoản cung cấp dịch vụ trên cơ sở đánh giá rủi ro và năng lực của hệ thống.
		1.6. Bổ sung thuật ngữ và định nghĩa	- Cơ chế kiểm soát (Sole Control) - "Dữ liệu kích hoạt chữ ký" (SAD) – từ viết tắt được dùng nhiều nhưng không có định nghĩa	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo tại nội dung 1.6. Bổ sung thuật ngữ và định nghĩa là: Ban soạn thảo tiếp thu ý kiến và đã bổ sung thêm thuật ngữ và định nghĩa tại mục 3.1.26, 3.1.27, 3.1.28, cụ thể: “3.1.26

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
			- "Mô-đun kích hoạt chữ ký" (SAM) – tương tự		Quyền kiểm soát duy nhất (sole control) Trạng thái trong đó chỉ người ký có khả năng cho phép sử dụng khóa ký số tương ứng để tạo chữ ký số thông qua cơ chế xác thực và chấp thuận phù hợp. 3.1.27 Dữ liệu kích hoạt chữ ký (Signature Activation Data – SAD) Dữ liệu được sử dụng để xác thực người ký và cho phép kích hoạt khóa ký số, đồng thời ràng buộc việc kích hoạt khóa ký số với dữ liệu được biểu diễn để ký số hoặc các tài liệu cụ thể cần ký.

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
					3.1.28 Mô-đun kích hoạt chữ ký (Signature Activation Module – SAM) Thành phần tin cậy thực hiện kiểm tra dữ liệu kích hoạt chữ ký và, khi dữ liệu này hợp lệ, cho phép kích hoạt khóa ký số trong thiết bị tạo chữ ký số từ xa để tạo giá trị chữ ký số.”

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
2	VNPAY-CA	Mục A.2.1.2; A.2.1.2; A.2.1.3; A.3.1.1	Cần làm rõ từ viết tắt QCCC	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo tại nội dung mục A.2.1.2; A.2.1.2; A.2.1.3; A.3.1.1 là: Ban soạn thảo tiếp thu ý kiến và đã rà soát, chỉnh sửa và thống nhất sử dụng thuật ngữ “Quy chế chứng thực (CP/CPS)” trong toàn bộ dự thảo; đồng thời loại bỏ các cách viết không thống nhất như QCCC hoặc QCCT.

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
		Mục A.3.1.3: A.3.1.4	Tại mục A.3.1.3: A.3.1.4 có mô tả "...nêu tại 6.1.I và 6.1.2....": tài liệu chưa mô tả rõ mục 6.1.1 và 6.1.2 của tài liệu nào?	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo tại: - A.3.1.3, “6.1.1 và 6.1.2” được sửa thành “A.3.1.1 và A.3.1.2”; - A.3.1.4, “6.1.1” được sửa thành “A.3.1.1”; - A.3.2.2.10, “6.2.4” được sửa thành “A.3.2.4”; - A.3.2.2.13, “6.2.2.2 và 6.2.2.8” được sửa thành “A.3.2.2.2 và A.3.2.2.8”;
		Mục A.3.2.2.10	Tại mục A.3.2.2.10 có mô tả "... xem điều khoản 6.2.4": tài liệu chưa mô tả rõ điều khoản 6.2.4 của tài liệu nào?	Tiếp thu	

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
		Mục A.3.2.2.13	Tại mục A.3.2.2.13 có mô tả "... quy định tại 6.2.2.2 và 6.2.2.8": tài liệu chưa mô tả rõ mục 6.2.2.2 và 6.2.2.8 của tài liệu nào?	Tiếp thu	- A.3.2.2.14, các dẫn chiếu từ “6.2.2.3 đến 6.2.2.8” được sửa tương ứng thành “A.3.2.2.3 đến A.3.2.2.8”; và - A.3.3.1.8, “6.3.2.1” được sửa thành “A.3.3.2.1”.
		Mục A.3.2.2.14	Tại mục A.3.2.2.14 có mô tả "... quy định tại 6.2.2.3, 6.2.2.4, 6.2.2.5, 6.2.2.6, 6.2.2.7 và 6.2.2.8": tài liệu chưa mô tả rõ mục 6.2.2.3, 6.2.2.4, 6.2.2.5, 6.2.2.6, 6.2.2.7 và 6.2.2.8 của tài liệu nào?	Tiếp thu	

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
		Mục A.3.3.1.8	Tại mục A.3.3.1.8 có mô tả "*... áp dụng điều 6.3.2.1...": tài liệu chưa mô tả rõ điều 6.3.2.1 của tài liệu nào?	Tiếp thu	
		Mục A.3.4.6.1	Tại mục A.3.4.6.1 có quy định lưu giữ các bản ghi kiểm toán trong ít nhất 7 năm sau khi bất kỳ chứng thư chữ ký số nào dựa trên các bản ghi này không còn hợp lệ: đối với các sự kiện liên quan đến: thay đổi liên quan đến	Bảo lưu	Tiếp thu ý kiến góp ý, bảo lưu. Ban soạn thảo giải trình lý do bảo lưu như sau: Ban soạn thảo nhận thấy “sự kiện an toàn” và “bản ghi dữ liệu kiểm toán” là các khái niệm có liên quan nhưng không hoàn toàn đồng nhất. Các sự kiện an toàn tại A.3.4.5.2 phải được ghi nhật ký, nhưng

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
			chính sách ATTT; khởi động và tắt hệ thống; sự cố hệ thống và lỗi phần cứng; hoạt động của tường lửa và bộ định tuyến; các lần truy cập và các nỗ lực truy cập hệ thống SSAS. Việc xác định các chứng thư chữ ký số liên quan đến các sự kiện này rất khó, không khả thi. Nhóm soạn thảo cân nhắc các sự kiện cần lưu giữ cho phù hợp.		không phải mọi sự kiện an toàn phát sinh từ các sự kiện vận hành chung đều có thể là bản ghi dữ liệu kiểm toán liên kết với một chứng thư chữ ký số cụ thể. Đối với các bản ghi an toàn và vận hành chung, thời hạn lưu giữ được xác định theo quy định pháp luật hiện hành, chính sách của SSASP và kết quả đánh giá rủi ro.

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
		Mục A.3.7.4.1	Tại mục A.3.7.4.1 có mô tả áp dụng theo điều REQ-7.13-05 quy định tại ETSI EN 319 401. Hiện nay, tại Việt Nam đã có Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và các văn bản liên quan. Tại mục này nên quy định: Tuân thủ Luật Bảo vệ Dữ liệu cá nhân và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thay thế tại từng thời kỳ.	Bảo lưu	Tiếp thu ý kiến góp ý, bảo lưu. Ban soạn thảo tiếp thu về tinh thần và nguyên tắc của ý kiến góp ý nhằm bảo đảm các tổ chức áp dụng TCVN tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật Việt Nam có liên quan. Tuy nhiên, không tiếp thu đề xuất bổ sung các văn bản pháp luật vào mục Tài liệu viện dẫn hoặc quy định lại các nghĩa vụ pháp lý trong nội dung TCVN. Theo mục 3.3.7 về ràng buộc bên ngoài và Điều 4 của TCVN 1-2:2025, tiêu chuẩn không được bao gồm các yêu cầu luật định, chế định hoặc nghĩa

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
					vụ phát sinh từ quy định pháp luật. Đồng thời, mục 10.2 quy định danh mục Tài liệu viện dẫn không bao gồm quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật; trường hợp cần cung cấp thông tin tham khảo, các văn bản này có thể được liệt kê trong Thư mục tài liệu tham khảo theo Điều 21. Vì vậy, Ban soạn thảo không bổ sung Luật Giao dịch điện tử, Nghị định số 23/2025/NĐ-CP, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và Nghị định số 356/2025/NĐ-CP vào mục Tài liệu viện dẫn. Việc không viện dẫn cụ thể các văn bản này không loại trừ hoặc

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
					miễn trừ trách nhiệm của tổ chức áp dụng tiêu chuẩn trong việc tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
		Mục A.3.7.7, A.3.7.8	Tại mục A.3.7.7, A.3.7.8 có mô tả "... điều 6.8.4": tài liệu chưa mô tả rõ điều 6.8.4 của tài liệu nào?	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo như sau: - Tại A.3.7.7 và A.3.7.8, dẫn chiếu “Điều 6.8.4” được sửa thành A.3.7.6; - Tại A.4.1, dẫn chiếu “các điều khoản 5 và 6” được sửa thành A.2 và A.3; - Tại B.3.2.3, dẫn chiếu “Điều 4.2.2” được sửa thành B.1.2.2 ;
		Mục A.4.1	Tại mục A.4.1 có mô tả "... các điều khoản 5 và 6": tài liệu chưa mô tả rõ khoản 5 và 6 của tài liệu nào?		

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
		Mục B.3.2.3	Tại mục B.3.2.3 có mô tả "... được quy định tại Điều 4.2.2": tài liệu chưa mô tả rõ Điều 4.2.2 của tài liệu nào?		- Tại B.3.2.4, dẫn chiếu “Điều 4.2.2” và “Điều 9” được sửa tương ứng thành B.1.2.2 và B.6; - Tại B.4.13.4, dẫn chiếu “các Điều 5 đến 8” được sửa thành các Điều B.2 đến B.5; - Tại chú thích của B.5.2.10, “yêu cầu 8.2.10” và “yêu cầu 8.2.9” được sửa thành B.5.2.10 và B.5.2.9; - Tại B.6, dẫn chiếu “Điều 4.2.2” được sửa thành B.1.2.2.
		Mục B.3.2.4	Tại mục B.3.2.4 có mô tả "... được quy định tại Điều 4.2.2.... các yêu cầu tại Điều 9": tài liệu chưa mô tả rõ Điều 4.2.2, Điều 9 của tài liệu nào?		

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
		Mục B.4.13.4	Tại mục B.4.13.4 có mô tả "... được quy định tại các Điều 5 đến 8": tài liệu chưa mô tả rõ các Điều này của tài liệu nào?		
		Mục B.5.2.10	Tại mục B.5.2.10 có mô tả "... yêu cầu 8.2.10 được suy ra trực tiếp từ yêu cầu 8.2.9 ": tài liệu chưa mô tả rõ các yêu cầu 8.2.9, 8.2.10 của tài liệu nào?		
		Mục B.6	Tại mục B.6 có mô tả "... được xác định tại Điều 4.2.2... ": tài		

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
			liệu chưa mô tả rõ Điều 4.2.2 của tài liệu nào?		

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
		Mục B.4.10.5	Tại mục B.4.10.5 có mô tả "Việc triển khai các yêu cầu 7.10.1 và 7.10.2 phải tính đến các yêu cầu về quyền riêng tư áp dụng": tài liệu nên mô tả rõ như sau "Việc triển khai các yêu cầu 7.10.1 và 7.10.2 tại Điều 7.10 của ETSI EN 319 401 phải tính đến các yêu cầu về quyền riêng tư áp dụng"	Bảo lưu	Tiếp thu ý kiến góp ý, bảo lưu. Ban soạn thảo giải trình lý do bảo lưu như sau: Nội dung tại B.4.10.5 của dự thảo đã xác định rõ các yêu cầu được dẫn chiếu là B.4.10.1 và B.4.10.2 của chính dự thảo TCVN. Cách dẫn chiếu này phù hợp với yêu cầu OVR-7.10-05 của ETSI TS 119 431-2, trong đó dẫn chiếu đến OVR-7.10-01 và OVR-7.10-02 của chính tiêu chuẩn này. Do đó, việc bổ sung cụm “tại Điều 7.10 của ETSI EN 319 401” sẽ làm thay đổi

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
					và không phản ánh đúng nguồn dẫn chiếu của yêu cầu gốc.

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
	Viettel	Ý kiến chung trong công văn	Chưa làm rõ các nội dung được điều chỉnh so với tiêu chuẩn ETSI/Châu Âu. Bổ sung phần mô tả hoặc phụ lục tổng hợp các nội dung thay đổi so với tiêu chuẩn gốc ETSI, nêu rõ các nội dung được giữ nguyên, điều chỉnh hoặc bổ sung và lý do điều chỉnh.	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Ban soạn thảo ghi nhận yêu cầu đối chiếu dự thảo TCVN với các tiêu chuẩn quốc tế được sử dụng làm cơ sở xây dựng và sẽ xác định rõ tên, số hiệu, phiên bản của các tiêu chuẩn ETSI có liên quan trong hồ sơ dự thảo, đồng thời bổ sung nội dung thuyết minh, đối chiếu các nội dung được giữ nguyên, điều chỉnh hoặc bổ sung. Việc cung cấp toàn văn tiêu chuẩn quốc tế được thực hiện trong phạm vi quyền khai thác, sử dụng và quy định về bản quyền đối với

BẢNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý

TCVN Giao dịch điện tử - Yêu cầu chung về vận hành và kiểm soát đối với Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa (Remote Signing)

TT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Bảo lưu/ Tiếp thu một phần	Giải trình/ý kiến xử lý
					tài liệu đó. Sau khi tổng hợp, xử lý ý kiến góp ý, nội dung kết quả tham vấn, giải trình và tiếp thu ý kiến sẽ được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan chủ trì và Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo điểm d khoản 1 Điều 8 Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN.